

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ XÂY DỰNG

Số: 852 /SXD-KT&QLXD

Về việc tham gia công bố giá
sản phẩm, hàng hóa vật liệu
xây dựng định kỳ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Các Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sản phẩm,
hàng hóa vật liệu xây dựng

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 959/BXD-KTXD ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Bộ Xây dựng về việc xác định, công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, chỉ số giá xây dựng;

Thông báo số 723/TB-UBND ngày 09/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc danh sách các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá, kê khai giá tại Sở Tài chính tỉnh An Giang.

Trong thời gian qua, Sở Xây dựng nhận được đề nghị của một số cơ sở kinh doanh, công ty sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng (gọi tắt là Doanh nghiệp) cung cấp hồ sơ công bố giá sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng chưa đầy đủ,

kip thời các thông tin theo quy định. Để có cơ sở tổ chức thực hiện công bố giá định kỳ hàng tháng, Sở Xây dựng đề nghị:

1. Theo quy định của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, để có cơ sở lấy ý kiến của Sở Tài chính và cập nhật kịp thời bảng giá vật liệu xây dựng hàng tháng theo quy định, đề nghị các Doanh nghiệp gửi bảng công bố giá sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng về Sở Xây dựng **trước ngày 05 hàng tháng**.

2. Theo quy định tại Điều 15, Mục 1 của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ và Điều 19, Mục 5 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND tỉnh An Giang, các sản phẩm vật liệu xây dựng như xi măng; thép xây dựng; cát, đá xây dựng là hàng hóa thuộc diện kê khai giá. Để có cơ sở công bố giá theo quy định, đề nghị các Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng nêu trên cung cấp, bổ sung thông báo kê khai giá sản phẩm (xi măng; thép xây dựng; cát, đá xây dựng) được cơ quan quản lý nhà nước về giá tại địa phương nơi đặt trụ sở, nhà máy sản xuất của Doanh nghiệp công bố, gửi về Sở Xây dựng.

3. Bảng báo giá vật liệu xây dựng hàng tháng nếu có biến động thay đổi phải cập nhật giá mới tại thời điểm gửi. Trường hợp nếu không có biến động giá Doanh nghiệp chỉ thông báo đến Sở Xây dựng bằng văn bản. Đồng thời bảng báo giá phải được ký tên, đóng dấu của Doanh nghiệp. Trường hợp giá sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng không được doanh nghiệp cập nhật và thông báo đến Sở Xây dựng quá thời gian 03 tháng, xem như Doanh nghiệp không có nhu cầu công bố giá.

4. Thành phần hồ sơ và hình thức tiếp nhận công bố giá:

4.1. Đối với các Doanh nghiệp công bố lần đầu: (theo phụ lục 01 đính kèm).

4.2. Đối với các Doanh nghiệp đã có sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được Sở Xây dựng công bố ở kỳ trước: (theo phụ lục 02 đính kèm).

4.3. Toàn bộ các văn bản, tài liệu Doanh nghiệp phải ký, đóng dấu.

4.4. Hình thức tiếp nhận công bố giá:

- File giấy gửi về Sở Xây dựng qua địa chỉ: Sở Xây dựng tỉnh An Giang (phòng Kinh tế, Vật liệu xây dựng & Quản lý xây dựng), địa chỉ: số 99 Trần Quang Diệu, phường Mỹ Hòa, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- File mềm gửi về địa chỉ mail: soxaydung@angiang.gov.vn hoặc dangphucuong11@gmail.com

5. Văn bản này thay thế văn bản số 3337/SXD-KT&QLXD ngày 06/10/2021 của Sở Xây dựng.

Thành phần hồ sơ tiếp nhận, các biểu mẫu, thông tin sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng của Doanh nghiệp đã được công bố giá đề nghị truy cập vào Website của Sở Xây dựng tỉnh An Giang theo địa chỉ <http://www.soxaydung.angiang.gov.vn> ./.

Rất mong nhận được sự quan tâm cập nhật công bố giá sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng của các Doanh nghiệp./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Website sở;
- Ban GD sở;
- CVP sở;
- Lưu : VT, KT&QLXD, Cương (49).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Vũ

PHỤ LỤC 01**(Đối với các Doanh nghiệp công bố lần đầu)****1. Thành phần hồ sơ:**

a) Công văn gửi Sở Xây dựng tỉnh An Giang đề nghị công bố giá (theo biểu mẫu 01, 02).

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Danh sách các đại lý phân phối sản phẩm có đăng ký kinh doanh (nếu có).

d) Tài liệu liên quan công bố tiêu chuẩn áp dụng của đơn vị đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu đề nghị công bố.

e) Đối với VLXD thuộc danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo QCVN 16:2019/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 29 tháng 9 năm 2019 của Bộ Xây dựng:

- Chứng nhận hợp quy của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền chỉ định.

- Công bố hợp quy của doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu.

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan chuyên ngành nơi đơn vị sản xuất, nhập khẩu đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh.

f) Bản sao thông báo kê khai giá sản phẩm (xi măng; thép xây dựng; cát, đá xây dựng) được cơ quan quản lý nhà nước về giá tại địa phương nơi đặt trụ sở, nhà máy sản xuất của Doanh nghiệp công bố.

2. Toàn bộ các văn bản, tài liệu nêu trên đơn vị phải ký, đóng dấu. Hồ sơ chỉ được tiếp nhận khi bao gồm đầy đủ theo các nội dung nêu trên.

PHỤ LỤC 02
(Đối với các Doanh nghiệp đã công bố giá)

1. Thành phần hồ sơ:

- a) Công văn gửi Sở Xây dựng tỉnh An Giang đề nghị công bố giá (theo biểu mẫu 01, 02).
- b) Danh sách các đại lý phân phối sản phẩm có đăng ký kinh doanh (nếu có).
- c) Nguyên nhân thay đổi giá bán của sản phẩm so với kỳ công bố trước (nếu có).
- d) Các nội dung thay đổi khác (nếu có).
- e) Bản sao thông báo kê khai giá sản phẩm (xi măng; thép xây dựng; cát, đá xây dựng) được cơ quan quản lý nhà nước về giá tại địa phương nơi đặt trụ sở, nhà máy sản xuất của Doanh nghiệp công bố.

2. Toàn bộ các văn bản, tài liệu nêu trên đơn vị phải ký, đóng dấu. Hồ sơ chỉ được tiếp nhận khi bao gồm đầy đủ theo các nội dung nêu trên.

BIỂU MẪU (01)

CÔNG TY
 Số:...../.....
 (V/v thông báo giá sản phẩm.....
 tháng.....năm 2022)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày thángnăm 2022

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh An Giang

Công ty

Địa chỉ:

Điện thoại:

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ

Công ty gửi hồ sơ đề nghị công bố giá sản phẩm, hàng hóa định kỳ tại Sở Xây dựng (đính kèm bảng báo giá). Rất mong nhận được sự quan tâm của quý cơ quan hỗ trợ công bố giá sản phẩm của Công ty.

Mức giá đăng ký thực hiện từ ngàyđến ngày.....

Thông tin về địa điểm đặt trụ sở, nhà máy sản xuất của đơn vị.

Khi có thay đổi biến động về giá, đơn vị sẽ có văn bản gửi đến cơ quan.

Công ty xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

*** Ghi chú:

(Giá sản phẩm bao gồm: đơn giá chưa tính VAT, địa điểm giao hàng, cự ly vận chuyển,...).

Nơi nhận :

- Như trên;

- Lưu :

Đính kèm hồ sơ:

1.

2.....

GIÁM ĐỐC

BIỂU MẪU (02)
BẢNG CÔNG BỐ GIÁ

STT	Loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ	Giá bán chưa bao gồm thuế VAT			Ghi chú
				Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, Thị xã, Thành phố		
					TP. Long Xuyên	Huyện, thị xã	
1	Vật liệu 1	
...						
n	Vật liệu n						